

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/QĐ-SCT

Gia Lai, ngày 28 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo hệ thống cửa hàng xăng dầu theo quy hoạch phát triển mạng lưới xăng dầu tỉnh Gia Lai đến năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

- Căn cứ Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
- Căn cứ Quyết định số 35/2008/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương.
- Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 15/6/2009 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2020.
- Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý Thương mại.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo hệ thống cửa hàng xăng dầu theo quy hoạch phát triển mạng lưới xăng dầu tỉnh Gia Lai đến năm 2020.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2012.

Điều 3: Các Ông (bà): Chánh văn phòng; Trưởng phòng Quản lý thương mại; các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở; các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu Vp, QLTM.

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Ngọc Tục

KẾ HOẠCH

DI DỜI-XÂY MỚI VÀ NÂNG CẤP, CẢI TẠO HỆ THỐNG CỬA HÀNG XĂNG DẦU THEO QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI XĂNG DẦU TỈNH GIA LAI ĐẾN NĂM 2020

*(ban hành kèm theo Quyết định số: 144../QĐ-SCT Ngày 28 tháng 12 năm 2011
của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Gia Lai)*

- Căn cứ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
 - Căn cứ QĐ số 822/QĐ-UBND ngày 15/6/2009 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2020.
- Sở Công Thương xây dựng kế hoạch di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2020 như sau:

A- MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

I- Mục đích:

- 1- Nhằm triển khai thực hiện việc di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo hệ thống cửa hàng xăng dầu theo đúng Quy hoạch phát triển mạng lưới xăng dầu trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt, thực hiện Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.
- 2- Thực hiện việc chuẩn hóa cơ sở hạ tầng đối với hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.
- 3- Đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu dùng xăng dầu của địa phương cả về số lượng và chất lượng phục vụ.

II- Yêu cầu:

- 1- Đảm bảo việc thực hiện di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt
- 2- Các cửa hàng kinh doanh xăng dầu sau khi thực hiện việc di dời-xây mới và nâng cấp cải tạo phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định về diện tích, kiến trúc công trình, trang thiết bị, hành lang an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, môi trường... theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước.

B- KẾ HOẠCH:

I- Thực trạng hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh:

Hệ thống các cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh thuộc diện di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo với tổng số 142 cửa hàng, trong đó có 14 cửa hàng thuộc diện di dời-xây mới và 128 cửa hàng yêu cầu phải nâng cấp cải tạo (xác định trong Quy hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 15/6/2009 của UBND tỉnh), những cửa hàng này hiện trạng không còn phù hợp về vị trí đặt cửa

hàng, diện tích nhỏ hẹp, không đảm bảo hành lang an toàn giao thông, an toàn phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, trang thiết bị lạc hậu...

Do đó, nhiệm vụ quy hoạch đặt ra yêu cầu các cửa hàng này phải tiến hành di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo. Tuy nhiên, việc chấp hành thực hiện di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo các cửa hàng thực hiện rất chậm (tính đến thời điểm này mới có 02 cửa hàng thực hiện di dời-xây mới và 11 cửa hàng nâng cấp, cải tạo). Vì vậy, việc ban hành kế hoạch này quy định cụ thể thời gian yêu cầu các cửa hàng thực hiện di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo để đảm bảo thực hiện đúng theo tiến độ quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt là cần thiết và bắt buộc.

II- Kế hoạch di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo cửa hàng xăng dầu.

1- Kế hoạch di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo

Các cửa hàng kinh doanh xăng dầu được thực hiện theo lộ trình và nội dung theo các bước sau:

1.1- Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có sự tham gia của các chủ cửa hàng kinh doanh xăng dầu hợp thống nhất danh sách, trong đó quy định cụ thể về thời gian buộc các cửa hàng phải thực hiện việc di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo đúng theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt

1.2- Hàng năm (đầu năm), Sở Công Thương căn cứ danh sách các cửa hàng kinh doanh xăng dầu đã thống nhất với các Sở, ngành, địa phương tại kế hoạch này ban hành văn bản thông báo cho từng cửa hàng phải thực hiện việc di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo. Trong đó, nội dung thông báo quy định rõ thời gian tiến hành, thời gian hoàn thành, các điều kiện đầu tư xây dựng, các điều kiện quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu yêu cầu các cửa hàng thực hiện.

1.3- Sở Công Thương làm đầu mối tổ chức kiểm tra liên ngành đối với địa điểm đầu tư xây dựng mới của các cửa hàng thực hiện di dời, kiểm tra việc cải tạo, nâng cấp của các cửa hàng kinh doanh xăng dầu và về việc chấp hành các điều kiện đầu tư xây dựng, các điều kiện quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu trong quá trình thực hiện.

1.4- Sở Công Thương tiến hành xem xét thẩm định điều kiện thực tế cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng đã chấp hành xong việc di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo có đủ điều kiện theo quy định.

2- Đối tượng di dời và nâng cấp, cải tạo:

2.1- Khái niệm

* **Di dời-xây mới:** là di chuyển toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị của cửa hàng kinh doanh xăng dầu từ địa điểm cũ (không đảm bảo các điều kiện kinh doanh) sang xây dựng tại vị trí mới phù hợp với quy hoạch, đảm bảo hành lang an toàn giao thông, PCCC, môi trường và đáp ứng được yêu cầu văn minh thương mại.

* **Nâng cấp, cải tạo:** là việc thay thế một số hoặc toàn bộ trang thiết bị, cơ sở vật chất cửa hàng kinh doanh xăng dầu cũ bằng những trang thiết bị mới mang tính hiện đại và nới rộng diện tích để đảm bảo cửa hàng thông thoáng, khang trang, hiện đại.

2.2- Đối tượng di dời-xây mới.

Tổng số cửa hàng di dời-xây mới đến năm 2020 là 14 cửa hàng.(có phụ lục 01 chi tiết kèm theo)

2.3- Đổi tượng nâng cấp, cải tạo:

Tổng số cửa hàng nâng cấp, cải tạo đến năm 2020 là 128 cửa hàng. Trong đó, thực hiện trong giai đoạn 2011-2015 là 116 cửa hàng; thực hiện giai đoạn 2016-2020 là 12 cửa hàng (có phụ lục 02 chi tiết kèm theo).

3- Quy chuẩn, tiêu chuẩn phân loại cửa hàng xăng dầu.

a- Quy chuẩn chung:

- (Phải cách lộ giới (đường nhỏ) ít nhất 7m
- Phải cách giao lộ ít nhất 50m
- Cách điểm có tầm nhìn hạn chế ít nhất 200m
- Cách nơi tụ họp đông người ít nhất 50m
- Cách danh tham thắng cảnh ít nhất 50m
- Khoảng cách giữa các cửa hàng xăng dầu theo trục đường không có giải phân cách không nhỏ hơn 2.000m
- Khoảng cách giữa các cửa hàng xăng dầu theo trục đường có giải phân cách không nhỏ hơn 3.000m về một phía.

b- Quy mô cửa hàng:

b1. Quy mô cửa hàng loại 1

- Khu bể chứa: có 3 đến 4 bể chứa từ 15 đến 25m³
- Từ 06 đến 10 cột bơm 1 đến 2 họng xuất
- Mái che cột bơm từ 200 đến 400m²
- Tổng diện tích chiếm đất từ 2.500m² đến 10.000m²
 - + Chiều rộng mặt tiền: từ 50 đến 100m
 - + Chiều sâu: từ 50 đến 100m

b2. Quy mô cửa hàng loại 2

- Khu bể chứa: có 3 đến 4 bể chứa 25m³
- Từ 04 đến 06 cột bơm 1 đến 2 họng xuất
- Mái che cột bơm từ 100 đến 300m²
- Tổng diện tích chiếm đất từ 1.200m² đến 3.500m²
 - + Chiều rộng mặt tiền: từ 30m đến 50m
 - + Chiều sâu: từ 40m đến 70m

b3. Quy mô cửa hàng loại 3

- Khu bể chứa: có 2 đến 3 bể chứa từ 15 đến 25m³
- Từ 02 đến 04 cột bơm 1 đến 2 họng xuất
- Mái che cột bơm từ 100 đến 200m²
- Tổng diện tích chiếm đất từ 600m² đến 1.500m²
 - + Chiều rộng mặt tiền: từ 23m đến 30m
 - + Chiều sâu: từ 26m đến 50m

III- Một số chính sách và giải pháp thực hiện

1- Các địa phương ưu tiên dành quỹ đất cho yêu cầu di dời-xây mới các cửa hàng xăng dầu ở những vị trí phù hợp với quy hoạch

Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu làm thủ tục thuê đất xây dựng cửa hàng.

2- Các cấp, các ngành phổ biến kịp thời các văn bản pháp lý có liên quan như Quy hoạch, kế hoạch, sửa đổi, bổ sung các điều kiện kinh doanh xăng dầu... để doanh nghiệp biết thực hiện, giảm thiểu những vi phạm do doanh nghiệp không

nắm được những quy định của nhà nước, dẫn đến phải xử lý gây thiệt hại cho doanh nghiệp.

3- Các ngành chức năng như Quản lý thị trường, Đo lường chất lượng, Giao thông, Môi trường, Phòng chống chữa cháy... tăng cường hoạt động kiểm tra, xử lý đảm bảo các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu chấp hành nghiêm túc các quy định của nhà nước.

4- Thực hiện đơn giản hóa các thủ tục cấp giấy phép kinh doanh, nhưng vẫn phải đảm bảo việc thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của nhà nước về việc đầu tư xây dựng các cửa hàng kinh doanh xăng dầu.

5- Hỗ trợ công tác đào tạo thông qua hình thức tổ chức bồi dưỡng, tập huấn ngay tại địa phương tạo điều kiện cho đội ngũ công nhân, lao động các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tham gia học tập về chuyên môn, nghiệp vụ kinh doanh, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ... đảm bảo đủ điều kiện tham gia hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh này theo quy định.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Sở Công Thương ký ban hành kế hoạch và gửi đến các Sở, ngành, địa phương để phối hợp triển khai thực hiện. Đồng thời đăng tải trên Website của Sở Công Thương

2- UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng ban chức năng trực tiếp làm việc cụ thể với các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu quy định về thời gian di dời-xây mới và nâng cấp cải tạo có báo cáo về Sở Công Thương.

3- Hàng năm, Sở Công Thương có văn bản thông báo đến các chủ thể quản lý cửa hàng kinh doanh xăng dầu thuộc diện phải di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo để tổ chức thực hiện. Từ nay trở đi Sở Công Thương sẽ không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu cho các cửa hàng kinh doanh xăng dầu nào mà không đạt từ loại 3 trở lên theo quy định hiện hành.

4- Sở Công Thương phối hợp với các Sở, ngành, địa phương kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành Quy hoạch và kế hoạch này đối với các doanh nghiệp thực hiện di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo. Đến thời hạn các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đã cam kết việc di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo cửa hàng xăng dầu mà không thực hiện thì Sở Công Thương sẽ thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu hết hạn mà các doanh nghiệp không thực hiện việc cam kết di dời-xây mới và nâng cấp, cải tạo mở rộng thì Sở Công Thương sẽ không cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu mới.

5- Thời gian thực hiện kế hoạch này từ ngày 01/01/2012..

GIÁM ĐỐC



HUỲNH NGỌC TỤC

**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH CỬA HÀNG XĂNG DẦU DI DỜI-XÂY MỚI
GIAI ĐOẠN 2011 – 2020**

*(ban hành kèm theo Quyết định số: 141./QĐ-SCT Ngày 28 tháng 12 năm 2011
của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Gia Lai)*

Phục lục 01

S T T	Tên địa phương, Đơn vị	ĐỊA CHỈ	THỰC TRẠNG			Thời gian T/hiện di dời	Quy mô CH xây mới
			Quy mô	Diện tích (m2)	Lý do Di dời		
I	Thành phố Pleiku						
1	CHXD số 24 – Cty XD Bắc Tây Nguyên	Đường Phạm Văn Đồng	Không đạt Loại	122	Gần chợ	Tháng 4 2012	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
II	Huyện Chư Sê						
1	CHXD Thận Thảo	Thôn 7 Xã Bờ Ngoong	Nhỏ hẹp	100	diện tích hẹp	Tháng 12 2016	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
III	Huyện Ia Grai						
1	CHXD số 35 – Cty Xăng dầu BTN	Xã Ia Sao	Không đạt	446	Mở rộng đường	Tháng 5 2012	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
2	CHXD DNTN Ngọc Mai	Thôn Chư Hậu 5 , xã Ia Yok	Không đạt	300	Mở rộng đường	Tháng 4 2012	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
IV	Huyện Đức Cơ						
1	CHXD Số 1 Cty TM Tây Gia Lai	Thị trấn Chư Ty (gần khu vực chợ)	Không đạt	350	Gần chợ	2011	Đã di dời
V	Huyện Đăk Pơ						
1	CHXD DNTN Đức Tính	An Thuận, xã Cư An	Không đạt	240	Diện tích hẹp	Tháng 6 2016	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
2	CHXD DNTN Tứ Phương	Tân Định, xã Tân An	Không đạt	217	Diện tích hẹp	Tháng 5 2016	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
3	DNTN Phú Cường (DNTN Tân Châu mua)	Tân Hiệp, xã Tân An	Không đạt	70	Diện tích hẹp	Tháng 4 2016	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
4	CHXD Gio An (DN Thăng Thiên thuê)	Xã Đăk Pơ	Không đạt	1500	Gần công Khu vực Quân đội	2011	Đã di dời
5	CHXD DNTN Hòa Hiệp	Xã Đăk Pơ	Nhỏ hẹp	175	Diện tích hẹp	Tháng 5 2012	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
VI	Huyện Krông Pa						
1	CHXD Phú Túc – Cty TM Nam Gia Lai	42 Hùng Vương, thị trấn Phú Túc	Không đạt	340	Diện tích hẹp, gần ngã tư	Tháng 6 2012	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
VII	Thị xã An Khê						
1	CHXD số 4 – Cty Miền Núi	Phường An Bình Gần UBND phường	Không đạt	900	Mở rộng Đường	Tháng 9 2017	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2
VIII	Huyện Kbang						
1	CHXD Kon Hà Nừng	Thị trấn Kbang	Không đạt	2304	Mở rộng Đường	Tháng 9 2016	Tối thiểu đạt Loại 2, 2.000m2
IX	Huyện Kôngchro						
1	CHXD DNTN Năm Giỏi	Tổ 3, Nguyễn Huệ	Không đạt	526	Mở đường Giao thông	Tháng 8 2016	Tối thiểu đạt Loại 3, 600m2

* Tổng số cửa hàng di dời – xây mới giai đoạn 2011 – 2020 : 14 cửa hàng
(trong đó: đã di dời được 02 cửa hàng “Cty TM Tây Gia Lai và DNTN Thăng Thiên”)

**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH CHXD NÂNG CẤP, CẢI TẠO
GIAI ĐOẠN 2011-2020**

*(ban hành kèm theo Quyết định số: 44../QĐ-SCT Ngày 28 tháng 12 năm 2011
của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Gia Lai)*

Phục lục 02

S T T	Tên địa phương, Đơn vị	ĐỊA CHỈ	THỰC TRẠNG			Thời gian T/hiện N/cấp	Q.mô CH N/cấp
			Quy mô	Diện tích (m2)	Lý do Nâng cấp		
I	Thành phố Pleiku						
1	CHXD số 1 – Cty Xăng dầu B.T.N	Đường Trần Phú Pleiku	L3	2486	Nâng lên Đạt loại 2	2018	Tối thiểu đạt L2, 2486m2
2	CHXD số 4 – Cty Xăng dầu B.T.N	Đường Phạm Văn Đồng, Pleiku	Không Đạt	266	Đảm bảo diện Tích đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD số 5 – Cty Xăng dầu B.T.N	Đường Trường Chinh, Pleiku	Không Đạt	500	Đảm bảo diện Tích đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
4	CHXD số 7 – Cty Xăng dầu B.T.N	Lý Thái Tổ (UBND Yên đồ)	Nhỏ Hẹp	135	Nâng diện tích đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD số 9 – Cty Xăng dầu B.T.N	272 Lê Duẩn Pleiku	Không Đạt	300	Thiếu diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
6	CHXD số 11 – Cty Xăng dầu B.T.N	Đường Lê Duẩn, xã Chư Á	Không Đạt	358	Thiếu diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
7	CHXD số 16 – Cty Xăng dầu B.T.N	QL 19, xã An Phú, Pleiku	Chưa Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
8	CHXD số 20 – Cty Xăng dầu B.T.N	87 P. Văn Đồng (BCH Biên Phòng)	Nhỏ Hẹp	218	Thiếu diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
9	CHXD số 22 – Cty Xăng dầu B.T.N	64 Hùng Vương Pleiku	Nhỏ hẹp	447	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
10	CHXD số 37 – Cty Xăng dầu B.T.N	Lý Nam Đế (Bến xe Đức Long)	Chưa Đạt	564	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
11	CHXD Cty TNHH Đức Phú	483 Lý Thái Tổ, Pleiku	Không Đạt	100	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
12	CHXD Sư đoàn 320	Thôn 2, Biên Hồ, Pleiku	Nhỏ, hẹp	400	Trạm thiết bị đã cũ	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
13	CHXD số 1, DNTN Nhật Tiến	Thôn 5, xã An Phú, Pleiku	Không Đạt	320	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
14	CHXD số 3 – DN Thuận Thảo	QL 14, thôn 3, xã Chư HDrông	Nhỏ hẹp	60	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
15	CHXD DNTN Nguyễn Văn Tạo	Tổ 12, phường Yên Thế, Pleiku	Nhỏ hẹp	70	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
16	CHXD-DNTN Thành Ánh	890 Lê Duẩn, Chư Á, Pleiku	Không Đạt	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
17	CHXD Số 8 – Cty CP Kinh doanh Miền Núi	QL14, xã Chư HDrông, Pleiku	Không Đạt	100	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
18	CHXD-DN Hồng Ngọc	QL 14, phường Chi Lăng, Pleiku	Đóng cửa (NĐ 43 quy định: không hoạt 6 tháng liên tục, thu hồi ĐKKD)			2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
19	CHXD-DNTN Tân Minh	QL 19, xã Chư Á, Pleiku	Đóng cửa (NĐ 43 quy định: không hoạt 6 tháng liên tục, thu hồi ĐKKD)			2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
20	CHXD Số 2 – DN Tín Nhiệm	699 Lê Duẩn, Chư Á, Pleiku	Nhỏ hẹp	100	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2

2018

21	CHXD số 1-Cty CP Thương Mại Gia Lai	04 Lý Thái Tổ, Pleiku, Gia Lai	Không Đạt	504	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
22	CHXD số 2-Cty CP Thương Mại Gia Lai	QL 14, xã Chư HDRông Pleiku	Không Đạt	552	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
23	CHXD Số 1 – DN Tín Nhiệm	448 A Lê Duẩn, Chư Á, Pleiku	Không Đạt	100	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
24	CHXD Nhật Quang (CtyBTN mua) CH 44	Đường Lê Đại Hành, Pleiku	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
25	CHXD Khôi Nguyên (CtyBTN mua) CH 46	Thôn 3, xã Biển Hồ, Pleiku	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2017	Tối thiểu đạt L3, 600m2
26	CHXD số 2- DN Hoàng Nga	QL 14 Làng Nhao, Pleiku	Không Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
27	CHXD DNTN Việt Huy	Thôn 2, xã Biển Hồ, Pleiku	Không Đạt	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
28	CHXD Thống nhất	Làng Bruk ngol, Biển Hồ, Pleiku	Không Đạt	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
29	CHXD Cty Vật tư Nông.Nghiệp	32 Lê Duẩn, Pleiku	Không Đạt	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
II Huyện ChưPah							
1	CHXD số 8 – Cty Xăng dầu B.T.N	QL 14, xã Nghĩa Hưng, ChưPah	Không Đạt	420	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD DNTN Hòa Đồng	Thôn Ia Boong, xã LaKa	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD Phước Thịnh (BTN Mua – CH 45)	QL 14, xã Ia Khuról	Không Đạt	359	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
4	CHXD Tuyên Tuyên	Xã Ia Mơ Nông	Không Đạt	408	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD Cty TM 25	QL 14 xã Hòa Phú	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
6	CHXD Cty TNHH Đức Lương	Thôn đại An, xã Ia Khuról	Không Đạt	400	Thiết bị đã cũ	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
7	CHXD Hồng Tam DN Tiến Thoa đã mua	Xã Ia Mơ Nông	Không Đạt	200	Thiết bị đã cũ	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
III Huyện Chư Sê							
1	CHXD số 10 – Cty Xăng dầu BTN	108 đường Hùng Vương, Chư Sê	Không Đạt	339	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD Mỹ Hạnh (Cty TNHH Miền Trung mua)	QL 25, thôn 1, xã Dun	Không Đạt	190	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD Xuân Hòa (DN Nam Nguyên mua)	Thôn 1, xã Ia Blang	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
IV Huyện Chư Púh							
1	CHXD DNTN Hợp Nhất	Thôn 1, xã Ia Le	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD DNTN Phương Lâm	Xã Hla	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
V Thị xã AyunPa							
1	CHXD số 15 – Cty Xăng dầu Bắc TN	QL 25, AyunPa	Không Đạt	375	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD Cty TM Nam Gia Lai	QL 25, Ngã 3 Cây Xoài	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD DNTN Mười Xuân	212-214 Trần Hưng Đạo	Không Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2

4	CHXD DNTN Xuân Hương (CH 2)	01 Lý Thường Kiệt	Không Đạt	460	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD DNTN Xuân Hương (CH 4)	Đường Ngô Quyền Nhà máy Đường	Không Đạt	564	Thiết bị đã cũ	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
VI	Huyện Ia Grai						
1	CHXD DNTN Nguyễn Giáp	Xã Ia O	Diện tích hẹp	59	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD DNTN Hùng Phúc	Xã Ia Chia	Diện tích hẹp	152	Mở rộng diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD Cty TM Ia Grai	Thôn 2, xã Ia Tô	Diện tích hẹp	25	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
4	CHXD Cty TM Ia Grai	Xã Ia Hrug	Diện tích hẹp	28	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD Số 1 – Tây Hải Phát	Xã Ia Krái	Không Đạt	375	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
6	CHXD Số 2 – Tây Hải Phát	Thị tứ, xã Ia Krái	Không Đạt	375	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
7	CHXD DNTN Toàn Tùng	Thôn 2, xã Ia Tô	Không Đạt	442	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
8	CHXD Cty TNHH Hưng Long	Làng Lân, xã Ia O	Không Đạt	309	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
9	CHXD DNTN Phương Tiến	Tỉnh lộ 664, thị trấn, Ia Kha	Diện tích hẹp	106	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
10	CHXD DNTN Ánh Lài	Khối phố 2, thị trấn, Ia Kha	Diện tích hẹp	169	Mở rộng diện tích	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
11	CHXD DNTN Đồng Nguyên	Xã Ia Dêr	Diện tích hẹp	58	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
12	CHXD DNTN Trung Vương	Làng Blang, xã Ia Dêr	Diện tích hẹp	142	Mở rộng diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
13	CHXD DNTN Ngọc Mai (2)	Thôn Tân lập, xã Ia Sao	Diện tích hẹp	169	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
14	CHXD Cty CP TM Huyện Ia Grai	Khối phố 6, thị trấn Ia Grai	Nhỏ Hẹp	27,5	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
VII	Huyện Đức Cơ						
1	CHXD DNTN Thảo Quân	Làng Ngol, Xã Ia Dôk	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD DNTN Quang Tâm	Thôn Đồng Tâm, Xã Ia Din	Diện tích hẹp	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD DNTN Ngọc Huy	Thôn Ia Tang, Xã Ia Kla	Diện tích hẹp	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
4	CHXD số 3- DNTN Thái Anh	Làng Ó, Xã Ia Nan	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD số 14 Cty Xăng Bắc Tây Nguyên	651 Quang Trung thị trấn Chư Ty	Đạt loại 3	946	Nâng cấp để đạt loại 1	2015	Đạt Loại 1 3000m2
6	CHXD DNTN Đức Thành	Thôn Ia Mur, Xã Ia Dom	Không Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
7	CHXD DNTN Lâm Hùng	Xã Ia Nan	Diện tích hẹp	100	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
8	CHXD Cty Quang Đức (Huy Phương mua lại)	Cửa khẩu Lệ Thanh – Đức Cơ	Không Đạt	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2

VIII Huyện Đắk Pơ								
2018	1	CHXD Cty KD Miền Núi S89	QL 19 , xã Cư An	Mở rộng diện tích	199	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
IX Huyện Krông Pa								
	1	CHXD Ia Suom- Cty Nam GL	QL 25, xã Ia Suom	Không Đạt	276	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	2	CHXD DNTN Ánh Càn	QL 25, xã Phú Càn	Không Đạt	375	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	3	CHXD DNTN Hữu Trí	Xã Ia Mak	Không Đạt	144	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	4	CHXD DNTN Hương Gia	168 Hùng Vương thị trấn Phú Túc	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	5	CHXD DNTN Cầu Bung	Xã Chư Đrăng	Không Đạt	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	6	CHXD DNTN Tâm Thúc	QL 25. xã Chư Gu	Không Đạt	200	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
X Thị xã An Khê								
	1	CHXD DN Tự Phát (DN Nguyên Vĩ mua)	Thôn 1, xã Thành An	Diện tích hẹp	250	Mở rộng diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	2	CHXD DNTN Nguyễn Huệ	Xã Song An (gần Đèo)	Diện tích hẹp	381	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	3	CHXD DNTN Phú Dũng	Thôn Cửu Định, xã Cửu An	Diện tích hẹp	240	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	4	CHXD Cty MDF	QL 19, xã Song An	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	5	CHXD DNTN Lê Công Năm	162 Hoàng Văn Thụ - An Khê	Không Đạt	449	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	6	CHXD số 2 – Cty CP KD&PT Miền Núi	Ngã 3 Đồng Găng Phường An Tân	Diện tích hẹp	391	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	7	CHXD số 3 – Cty CP KD&PT Miền Núi	Đường Q. Trung Ngã 3 cầu Sông 3	Không Đạt	478	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
XI Huyện Chư Prông								
	1	CHXD Cty KD Miền Núi	Xã Ia Băng	Quy mô nhỏ	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	2	CHXD DNTN Long Phương	Thôn 6, xã Ia Pơ	Diện tích hẹp	200	Mở rộng diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	3	CHXD DNTN Tú Anh	Xã Bình Giáo	Diện tích hẹp	250	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	4	CHXD số 18 – Cty Xăng dầu BTN	Thị trấn Chư Prông	Quy mô nhỏ	375	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	5	CHXD Số 1 – DN Hùng Vân	Xã Bầu Cạn	Quy mô nhỏ	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	6	CH Số 2 ,DN Hùng Vân (Cty Tuấn Hùng thuê)	Thôn 8, Thị trấn Chư Prông	Quy mô nhỏ	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	7	CHXD DNTN Tiến Thành xã meet	Làng Ó, xã Ia Tor	Diện tích hẹp	200	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	8	CHXD DNTN Tân Dũng	76 Nguyễn Trãi, thị trấn Chư Prông	Diện tích hẹp	280	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	9	CHXD DNTN Long Giang	Thôn Hoàng Yến, xã Ia Phìn	Không Đạt	442	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
	10	CHXD DNTN	QL19, thôn Tân	Diện tích	100	Mở rộng	2012	Tối thiểu đạt

	Hưng Bình	Lạc, xã Bình Giáo	hẹp		diện tích		L3, 600m2
11	CHXD Cty Quang Đức (CH 42-BTN mua)	QL14, xã Ia Bắ	Không Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2017	Tối thiểu đạt L3, 600m2
12	CHXD Vạn Lộc Quân đội mua – số 78	Thôn Phú Mỹ, xã Ia Bắ	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
13	CHXD DNTN Nam Ninh	Thôn An Hòa, xã Chư Drắ	Không Đạt	200	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
14	CHXD DNTN Đức Sang	Thôn 3, xã Ia Pia	Không Đạt	200	Mở rộng diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
15	CHXD DNTN Trí Tiên	Tỉnh lộ 665, xã Ia Lâu	Không Đạt	200	Mở rộng diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
XII	Huyện Phú Thiện						
1	CHXD -Cty TM Nam GLai	QL 25, xã Ia Ke	Không Đạt	600	Đầu tư trang thiết bị mới	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CH DNTNBốn Phước (Cty Bắc TN Thuê)	Thị trấn Phú Thiện (CHXD số 38)	Không Đạt	450	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD HTX NN Phú Thiện	QL25 Khối phố, thị trấn Phú Thiện	Không Đạt	360	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
4	CHXD -Cty TM Nam GLai	QL 25, xã Ia Peng	Không Đạt	840	Nâng cấp để đạt loại 3	2017	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD DNTN Mai Phương Thảo	QL 25, xã Ia Sol	Không Đạt	470	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
XIII	Huyện Kbang						
1	CHXD DNTN Đồng Tiến	01 Ngõ Mây, thị trấn Kbang	Diện tích nhỏ hẹp	150	Mở rộng để đạt L3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CH DNTN Quang Anh (DN Văn Cường Thuê)	Xã Tơ Tung	Diện tích nhỏ hẹp	100	Mở rộng dt để đạt L3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
XIV	Huyện Mang Yang						
1	CH số 2-Ct TM 25 Bích Thuận(Thuê lại)	Xã Đăk Ta Lẻ	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD DNTN Thảo Dương	QL 19, Xã Đăk Ya	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD NT Chẻ Ayun (DN Nhật Tiến thuê)	Thị trấn Kon Dơng (nhà máy chẻ củ)	Không Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
4	CHXD DNTN Tiến Định	Tân Phú, xã Dẻ	Không Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD K897	Tân Phú, xã Dẻ	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
6	CHXD Hoàn Nam	Tỉnh lộ 666, xã Kon Thụ	Không Đạt	550	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
7	CHXD DNTN Nguyên Hương	Tỉnh lộ 666, xã Kon Thụ	Không Đạt	500	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
8	CHXD Cty Thương mại 25	Làng Đẻ Groi, xã Kon Thụ	Không Đạt	600	Nâng cấp Mái che và trụ	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
XV	Huyện Kôngchro						
1	CHXD DNTN Thiên Trang	Làng Hlektu, Kôngchro	Đạt Loại 3	1590	Nâng cấp Trụ bơm,	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD DNTN Hồng Thọ	Kôngchro (ngừng hoạt động)	Không Đạt	500	Ngừng hoạt động	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CH số 5 -Cty Miền Núi (DN Quang Anh mua)	Thị trấn Ya Ma- Kôngchro	Đạt Loại 3	600	Nâng cấp Trụ bơm,	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2

XVI	Huyện Đắk Đoa						
1	CHXD số 1 – DNTN Tú Anh	Thôn 5, xã Ia Băng – Đắk Đoa	Diện tích hẹp	250	Nâng cấp để đạt loại 3	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
2	CHXD số 3- DNTN Tú Anh	Đường Wừu, thị trấn Đắk Đoa	Diện tích hẹp	250	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
3	CHXD Hải Nga (DNTN Tú Anh Thuê) số 2	Thôn 3, xã Nam Yang	Diện tích hẹp	100	Mở rộng diện tích	2012 <u>2013</u>	Tối thiểu đạt L3, 600m2
4	CHXD Ngọc Huy (Cty Bắc TN mua)	(Cửa hàng số 47) Tổ 9, Đắk Đoa	Không Đạt	450	Nâng cấp để đạt loại 3	2016	Tối thiểu đạt L3, 600m2
5	CHXD Cty TM 25 (DN Tiến Lợi Thuê lại)	Ngã 3 Glar – thị trấn Đắk Đoa	Diện tích hẹp	225	Mở rộng diện tích	<u>2012</u>	Tối thiểu đạt L3, 600m2
6	CHXD số 2-DN Thuận Thảo	Thị trấn Đắk Đoa	Diện tích hẹp	225	Mở rộng Diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
7	CHXD-DNTN Vũ Thư	Xã Glar	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	20112	Tối thiểu đạt L3, 600m2
8	CHXD-DNTN Thanh Nga	Thôn 2, xã Tân Bình	Không Đạt	300	Nâng cấp để đạt loại 3	2015	Tối thiểu đạt L3, 600m2
9	CHXD DNTN Tám Thê	Thôn Cầu vàng Đắk Đoa	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2
10	CHXD Cty Chu Phát	Thôn Brok, xã Adok	Không Đạt	450	Nâng cấp để đạt loại 3	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
11	CHXD-DNTN Hiền Ly	Thôn 4, xã Đắk rong	Diện tích hẹp	300	Mở rộng diện tích	2013	Tối thiểu đạt L3, 600m2
12	CHXD DNTN Hoàng Cương	Thôn 3, xã Đắk rong	Diện tích hẹp	225	Mở rộng diện tích	2012	Tối thiểu đạt L3, 600m2
13	CHXD DNTN Thanh Nga	Thôn 3, xã Hải Giang	Không Đạt	400	Nâng cấp để đạt loại 3	2014	Tối thiểu đạt L3, 600m2